

Nội dung bài viết

1. [Giải bài tập Toán 2 bài: Phép trừ có số bị trừ là số tròn chục - Chân trời sáng tạo](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải bài tập Toán lớp 2: Phép trừ có số bị trừ là số tròn chục trang 91, 92 - Chân trời sáng tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải bài tập Toán 2 bài: Phép trừ có số bị trừ là số tròn chục - Chân trời sáng tạo

TH

Bài 1 (trang 91 SGK Toán 2 tập 1)

Đặt tính rồi tính

$$70 - 6 \qquad 40 - 23 \qquad 30 - 18$$

Phương pháp giải:

- Đặt tính : Viết các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau.
- Tính : Trừ các chữ số lần lượt từ phải sang trái.

Lời giải chi tiết:

- 0 không trừ được, lấy 10 trừ 6 bằng 4, viết 4, **nhớ 1**.
- 7 **trừ 1** bằng 6, viết 6.

$$\begin{array}{r} 70 \\ - 6 \\ \hline 64 \end{array}$$

- 0 không trừ được, lấy 10 trừ 3 bằng 7, viết 7, **nhớ 1**.
- 2 **thêm 1** bằng 3, 4 **trừ 3** bằng 1, viết 1.

$$\begin{array}{r} 40 \\ - 23 \\ \hline 17 \end{array}$$

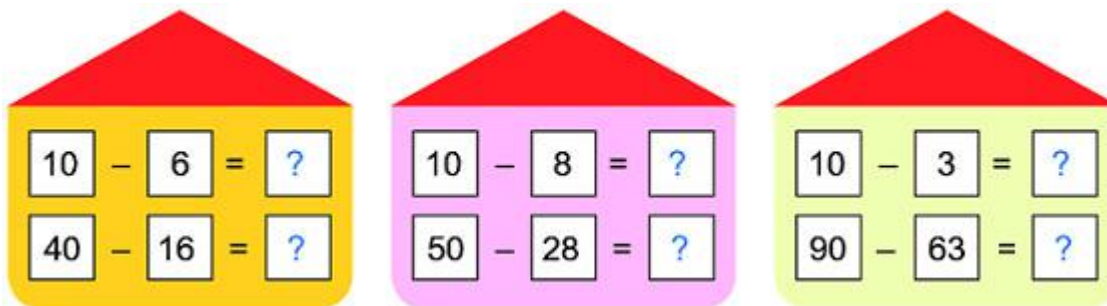
- 0 không trừ được, lấy 10 trừ 8 bằng 2, viết 2, **nhớ 1**.
- 1 **thêm 1** bằng 2, 3 trừ 2 bằng 1, viết 1.

$$\begin{array}{r} 30 \\ - 18 \\ \hline 12 \end{array}$$

LT

Bài 1 (trang 92 SGK Toán 2 tập 1)

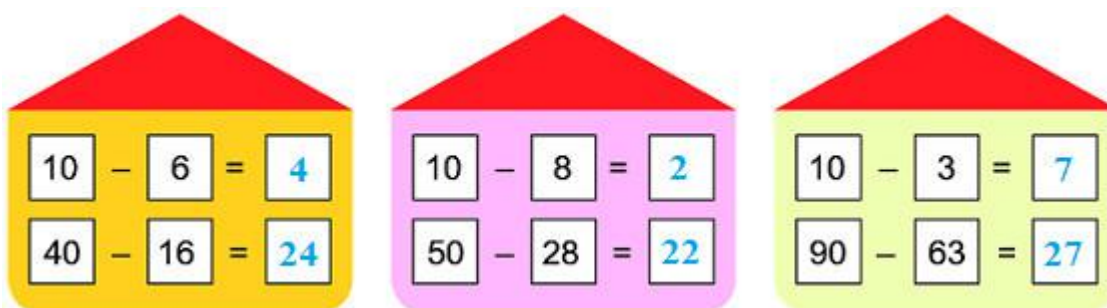
Tính:



Phương pháp giải:

Thực hiện tính giá trị các phép tính theo cách tính các phép tính có số bị trừ là số tròn chục.

Lời giải chi tiết:



Bài 2

Bài 2 (trang 92 SGK Toán 2 tập 1)

Mỗi chú ngựa kéo chiếc xe nào?

Tính hiệu hai số ở mỗi chú ngựa, bạn sẽ tìm được xe ngựa kéo.

30 và 7

12

60 và 48

45

50 và 5

50 và 27

23

50 và 38

80 và 35

Phương pháp giải:

Tính hiệu của hai số ở mỗi chú ngựa, từ đó tìm được xe ngựa kéo.

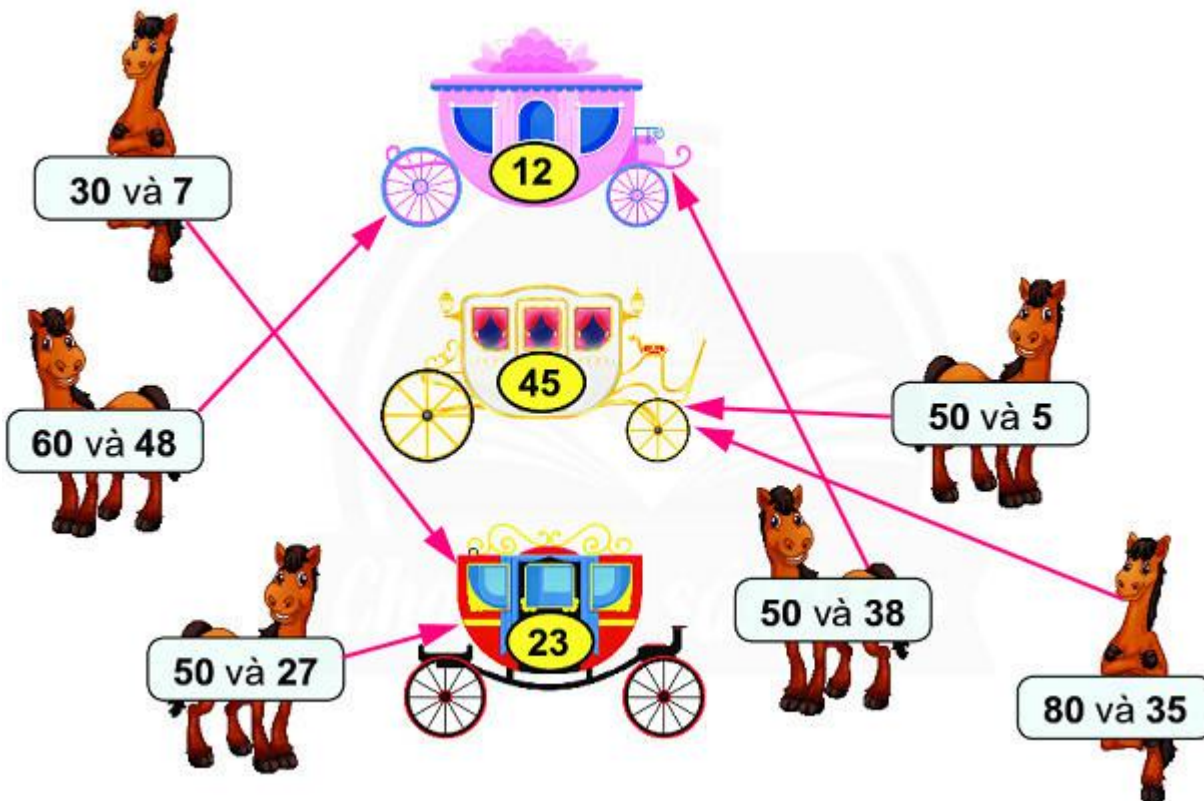
Lời giải chi tiết:

Ta có:

$$30 - 7 = 23; \quad 60 - 48 = 12; \quad 50 - 27 = 23;$$

$$50 - 5 = 45; \quad 50 - 28 = 22; \quad 80 - 35 = 45.$$

Vậy mỗi chú ngựa với chiếc xe kéo của mình được nối như sau:



Bài 3

Bài 3 (trang 92 SGK Toán 2 tập 1)

Một đàn cá có 20 con, 7 con trốn sau đám rong, còn lại chui vào vỏ ốc. Hỏi có bao nhiêu con cá trong vỏ ốc?



Phương pháp giải:

- Đọc kĩ đề bài để tìm số con cá có tất cả và số con cá trốn sau đám rong, từ đó hoàn thành tóm tắt.

- Để tìm số con cá trong vỏ ốc ta lấy số con cá có tất cả trừ đi số con cá trốn sau đám rong.

Lời giải chi tiết:

Tóm tắt

Có tất cả: 20 con cá

Số con trốn sau đám rong: 7 con cá

Số con trong vỏ ốc: ... con cá ?

Bài giải

Có số con cá trong vỏ ốc là:

$$20 - 7 = 13 \text{ (con cá)}$$

Đáp số: 20 con cá.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải bài tập Toán lớp 2: Phép trừ có số bị trừ là số tròn chục trang 91, 92 - Chân trời sáng tạo** file PDF hoàn toàn miễn phí.